|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH**   |  | | --- | | **ĐỀ CHÍNH THỨC** | | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**  **Năm học 2020 – 2021**  **Môn thi: NGỮ VĂN- Lớp 9**  (Thời gian làm bài: 120 phút)  *Đề khảo sát gồm 02 trang* |

**Phần I. Tiếng Việt** (2,0 điểm)

**Hãy viết chữ cái đứng trước phương án đúng mà em lựa chọn vào bài làm**.

**Câu 1**: Thành phần biệt lập được sử dụng trongcâu văn: “*Cũng may mà bằng mấy nét vẽ, người họa sĩ đã ghi xong lần đầu gương mặt của người thanh niên*” (Nguyễn Thành Long) là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. tình thái | 1. phụ chú | C. cảm thán | 1. gọi - đáp |

**Câu 2**: Bộ phận gạch chân: “*Làm khí tượng, ở được cao thế mới là lí tưởng chứ.”* ( Nguyễn Thành Long) thuộc thành phần nào của câu?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Vị ngữ | 1. Trạng ngữ | C. Chủ ngữ | D. Khởi ngữ |

**Câu 3**: Phép liên kết trong đoạn văn: “*Một vòm lá, một vầng hoa và một chùm quả hiện ra trước mắt chúng ta. Cảm hứng của chúng ta chìm đắm trong thế giới diệp lục của lá, trong sắc màu của hoa và trong hương vị của quả*” (Nguyễn Quang Thiều) là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. phép nối | 1. phép thế | C. phép lặp | D. phép đồng nghĩa |

**Câu 4**: Câu văn: “*Bạn ấy là người học giỏi nhất môn Ngữ văn”* có thể viết như thế nào để thành câu có chứa khởi ngữ?

1. Người học giỏi nhất môn Ngữ văn là bạn ấy.
2. Học giỏi nhất môn Ngữ văn là bạn ấy.
3. Về môn Ngữ văn thì bạn ấy là người giỏi nhất.
4. Chính bạn ấy là người học giỏi nhất môn Ngữ văn.

**Câu 5:** Từ in đậm trong câu thơ: “ ***Đấy*** *vàng* ***đây*** *cũng đồng đen/* ***Đấy*** *hoa thiên lí* ***đây*** *sen Tây Hồ*” (Ca dao) thuộc từ loại gì?

A. Trợ từ B. Đại từ C. Lượng từ D. Phó từ

**Câu 6 :** Trong các câu thơ sau, câu nào có chứa thành phần biệt lập cảm thán?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ơi chiếc xe vận tải (Tố Hữu) | B. Hình như thu đã về (Hữu Thỉnh) |
| C. Em ơi, mía ngọt từng khi mặn (Tố Hữu) | D. Ôi Tổ quốc! Đơn sơ mà lộng lẫy!( Tố Hữu) |

**Câu 7**: Biện pháp tu từ trong câu sau:*“Một tâm hồn tươi đẹp đầy hoa thơm trái quý, hay tiêu điều hoang vắng với cỏ dại lan tràn”* là*:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. ẩn dụ | B. nhân hóa | C. hoán dụ | D. so sánh |

**Câu 8**: Nếu viết thêm vào chỗ trống để hoàn thiện đoạn hội thoại sau bằng một lời thoại có hàm ý, em chọn phương án nào dưới đây?

*Thầy giáo đang giảng bài, bỗng một học sinh bước vào:*

*Học sinh: Thưa thầy con xin vào lớp muộn ạ!*

*Thầy giáo: ....*

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lần sau đừng đi muộn vậy nhé! | B. Con có biết bây giờ là mấy giờ rồi không? |
| C. Ừ, con vào đi! | D. Làm sao con đi muộn vậy? |

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản** (2,5 điểm)

**Đọc văn bản:**

“ …*Em thân mến! (…) cuộc sống có rất nhiều tín hiệu tốt đẹp. Nhưng cũng còn không ít những điều không bình thường, không lương thiện. Đó mới chính là hiện thực muôn màu muôn vẻ của cuộc sống mà em không thể không biết. Biết để chọn lối đi, biết để phấn đấu cho những giá trị lương thiện ngày càng nhiều. Biết để sống vì lí tưởng của những điều tốt đẹp mà bao thế hệ đã dày công vun đắp. Tuổi của em đã muộn để gọi là nhóc con và không còn sớm để nói chuyện trưởng thành. Đã từ lâu lắm rồi em từ giã ngôi nhà ấm cúng nhất, ấm đến 37 độ của lòng mẹ. Và tiếp đó mái ấm gia đình đã nối em với học đường, rồi nối em với xã hội. Có nghĩa là khi ta lớn, ta không thể không đối mặt với cuộc đời dài rộng, với nắng, với gió, cũng để rồi từ đó ta rèn luyện bản lĩnh để ta nên người*”.

(Theo *Gửi em, mây trắng*, Đoàn Công Lê Huy, NXB Kim Đồng, tr 198-199, năm 2016)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1:** ( 0,5 điểm): Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn.

**Câu 2**: (1,25 điểm): Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn sau:

“*Biết để chọn lối đi, biết để phấn đấu cho những giá trị lương thiện ngày càng nhiều. Biết để sống vì lí tưởng của những điều tốt đẹp mà bao thế hệ đã dày công vun đắp.*”

**Câu 3:** (0,75 điểm) Từ đoạn trích trên, hãy nêu thông điệp mà em tâm đắc nhất. Lí giải vì sao?

**Phần III. Tập làm văn** (5,5 điểm)

**Câu 1**: (1,5 điểm) Từ văn bản thuộc phần Đọc hiểu và thực tế cuộc sống*,* hãy viết một đoạn văn từ 12 đến 15 câu nêu lên suy nghĩ của em về vai trò của *bản lĩnh* con người trước cuộc đời nhiều khó khăn, thử thách.

**Câu 2**: (4,0 điểm) Trình bày cảm nhận của em về nhân vật anh thanh niên trong Lặng lẽ Sa Pa-Nguyễn Thành Long*.*Từ đó, em hãy chia sẻ về thái độ sống cần có của thế hệ trẻ hôm nay.

..........**HẾT**..........

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **Bài thi: Ngữ văn lớp 9**  (Đáp án gồm: 04 trang) |

**Phần I. Trắc nghiệm (2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| A | D | C | C | B | D | A | B |

***Lưu ý****:-* Mỗi câu trả lời đúng: 0,25 điểm

**-**Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm

**Phần II. Đọc - hiểu văn bản (2,5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Cách cho điểm.** |
| 1 | Phương thức biểu đạt chính của văn bản: Nghị luận | **-Mức 0.5 điểm:** Trả lời như trên.  - **Mức 0.0 điểm:** Không trả lời hoặc trả lời sai |
| 2 | Chỉ ra: Điệp cấu trúc: “Biết để…” | **-Mức 0.5 điểm:** Trả lời như trên.  **- Mức 0.0 điểm**: Không trả lời hoặc trả lời sai |
| - Tác dụng:  + Nhấn mạnh vai trò của việc biết “*hiện thực muôn màu muôn vẻ của cuộc sống*”: định hướng cho cuộc đời, vươn đến những điều tốt đẹp.  +Từ đó, tác giả khuyên các bạn trẻ cần phải có sự am hiểu về cuộc sống.  + Tạo liên kết chặt chẽ giữa các câu trong đoạn; sự nhịp nhàng, sinh động, hấp dẫn cho lời văn. | **-Mức 0.75 điểm:** Trả lời như trên.  **- Mức 0.5 điểm:** Trả lời được hai ý trọn vẹn hoặc 3 ý nhưng chưa đầy đủ.  **- Mức 0.25 điểm:** Trả lời được một ý trọn vẹn hoặc 2 ý nhưng chưa đầy đủ.  **- Mức 0.0 điểm:** Không trả lời hoặc trả lời sai |
| 3 | *Đây là câu hỏi mở, học sinh có thể lựa chọn nhiều thông điệp khác nhau. Dưới đây là một số gợi ý:*  - Nêu thông điệp:  + Phải có hiểu biết về cuộc sống  + Sống cần có bản lĩnh  + … | **- Mức 0.25 điểm:** HS chỉ được nêu 01 thông điệp.  **- Mức 0.0 điểm**: Nêu nhiều hơn 01 thông điệp; Không trả lời hoặc trả lời sai. |
| - Lí giải: | **- Mức 0.5 điểm**: Đưa ra 02 lí lẽ trở lên, hợp lí với quan điểm .  **- Mức 0.25 điểm:** Đưa ra được một lí lẽ hợp lí hoặc 2 lí lẽ nhưng chưa đầy đủ.  **- Mức 0.0 điểm**: Không trả lời hoặc trả lời sai. |

**Phần III. Tập làm văn (5,5 điểm).**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Cách cho điểm** |
| **1** | **Từ nội dung đoạn trích Đọc hiểu*,* hãy viết một đoạn văn từ 12 đến 15 câu nêu lên vai trò của *bản lĩnh* con người trước cuộc đời nhiều khó khăn, thử thách.** | **1,5** |
| ***\*Yêu cầu chung:***  HS biết cách viết một đoạn văn NLXH; dung lượng 12 – 15 câu; lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. |  |
| ***\* Yêu cầu cụ thể:*** |  |
| a. Đảm bảo hình thức một đoạn văn nghị luận; đúng dung lượng từ 12 - 15 câu. | **-Mức 0.25 điểm:** Đúng cấu trúc, đúng dung lượng  - **Mức 0 điểm:** Không đúng cấu trúc; về dung lượng dưới 12 câu hoặc vượt trên 15 câu. |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: vai trò của *bản lĩnh* con người trước cuộc đời nhiều khó khăn, thử thách. | **- Mức 0.25 điểm:** Xác định chính xác.  **-Mức 0 điểm:** Xác định sai hoặc không chính xác. |
| c. Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm hợp lí. Biết cách sử dụng các thao tác lập luận để làm nổi bật được vấn đề nghị luận. Sau đây là một gợi ý:  **Bản lĩnh giúp con người:**  - Không bị sa ngã trước những cám dỗ trong cuộc sống.  - Sẵn sàng đối mặt với những khó khăn, thử thách.  - Vững vàng đứng lên sau vấp ngã.  - Dũng cảm tôi luyện bản thân để có thể học hỏi, tiếp nhận những điều hay, điều tốt đẹp của cuộc đời.  - Nếu không có bản lĩnh, con người dễ trượt dài trong thất bại, trong những điều tiêu cực của xã hội. | - **Điểm 0,75- 1,0**: Triển khai được 4-5 ý, lập luận thuyết phục, có sáng tạo, diễn đạt trôi chảy.  - **Điểm 0,25- 0,5**: Triển khai được 4-5 ý nhưng còn sơ lược, hoặc chỉ đảm bảo được 2- 3 ý; mắc một số lỗi về diễn đạt.  - **Điểm 0,25**:Triển khai 1 ý trọn vẹn hoặc 2-3 ý nhưng còn sơ lược, mắc nhiều lỗi về diễn đạt.  - Điểm 0: Không làm bài hoặc làm lạc nội dung. |
| **2** | **Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ sau “*Người đồng mình thương lắm con ơi ….. Nghe con.” (* Y Phương*, Nói với con, Ngữ văn 9*, Tập II, NXB Giáo dục, 2016*).* Từ cảm nhận về đoạn thơ, hãy nêu lên trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay đối với quê hương, đất nước.** | 4,0 |
| *a) Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận* (0,25 điểm)  *Mở bài* nêu được vấn đề; *Thân bài* triển khai được vấn đề; *Kết bài* khái quát được vấn đề. | **- Mức 0.25 điểm:** Đúng cấu trúc, đúng vấn đề nghị luận.  -**Mức 0 điểm:** Không đúng cấu trúc, không đúng vấn đề nghị luận. |
| *b) Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| **\* Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và đoạn trích** (0,25 điểm)  **\* Cảm nhận đoạn thơ** (2,25 điểm)  Ý1: Người cha nói với con về phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. (1,5 điểm)  - Cha nói với con về vẻ đẹp bền gan vững chí của người đồng mình:“ *Cao đo nỗi buồn, Xa nuôi chí lớn*”. Cách tư duy mang đậm lối nghĩ của người miền núi.  - Người đồng mình sống gắn bó thủy chung với quê hương; có tâm hồn mạnh mẽ, khoáng đạt. Cuộc sống của người đồng mình dẫu còn nhiều nhọc nhằn với:“ *đá gập ghềnh, thung nghèo đói”* nhưng bằng sự thủy chung, ân nghĩa sâu nặng với quê hương, họ vẫn bám trụ lại “*sống, không lo, không chê* ”. Nghệ thuật ẩn dụ, điệp từ, điệp cấu trúc...  - Người đồng mình mộc mạc, giản dị nhưng giàu chí khí, niềm tin: con người quê hương “*thô sơ da thịt*” nhưng lại lớn lao về ý chí, nghị lực,xây dựng nên phong tục tập quán, bản sắc văn hóa riêng của vùng mình, miền mình: *“Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương/ Còn quê hương thì làm phong tục”.* Nghệ thuật ẩn dụ, lối nói giản dị, tự nhiên*.*  Ý 2: Lời nhắn nhủ của cha với con (0,75 điểm)  - Từ niềm tự hào, cha mong con phải sống ân nghĩa thủy chung với quê hương, phải có ý chí, nghị lực, biết chấp nhận và vượt qua khó khăn.  - Từ vẻ đẹp mộc mạc của “*người đồng mình*”, cha nhắc con luôn tự tin vào bản thân, luôn ngẩng cao đầu, sống có bản lĩnh để khẳng định giá trị bản thân: “*Con ơi/... Lên đường/ Không bao giờ nhỏ bé được/ Nghe con”.*  **\* Đánh giá** (0,5 điểm)  - Đặc sắc trong nghệ thuật biểu hiện: Hình ảnh tự nhiên, bình dị mà ý nghĩa sâu xa; lời thơ mộc mạc, giàu sức biểu cảm, sử dụng nhiều biện pháp tu từ ẩn dụ, điệp cấu trúc... tạo nên “chất giọng” rất riêng của người Tày.  - Đoạn thơ nói riêng, bài thơ nói chung không chỉ là lời người cha dặn con mà vượt lên trở thành lời trao gửi thiêng liêng giữa các thế hệ. | **- Mức 2,75 – 3,0 điểm:** Đápứng đầy đủ các yêu cầu. Cảm nhận sâu sắc, cảm xúc.  -**Mức 2,0 – 2.5 điểm**: Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cảm nhận khá sâu sắc  -**Mức 1,0 – 1,75 điểm:** Đáp ứng được ½ yêu cầu. Cảm nhận chưa sâu.  -**Mức 0,5 – 0,75 điểm:** Đáp ứng được 1/3 yêu cầu. Cảm nhận sơ sài.  -**Mức 0,20 điểm:** Không đáp ứng được các yêu cầu hoặc chỉ chạm được một vài ý. Cảm nhận quá sơ sài. |
| *\* Trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với quê hương, đất nước.*  - Trân trọng, tự hào trước vẻ đẹp của con người, quê hương, đất nước.  - Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa quê hương, dân tộc mình trong thời đại hội nhập.  - Luôn ngẩng cao đầu, sống có bản lĩnh, không khuất phục trước khó khăn, thử thách để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp. | **-Mức 0,5***:* Triển khai đúng 2 ý trở lên, lập luận thuyết phục.  **-Mức 0,25***:* Triển khai 2 ý nhưng sơ sài hoặc đúng 1 ý .  **-Mức 0***:* Không nêu đúng ý hoặc không làm bài. |
| *c) Sáng tạo, chính tả, dùng từ, đặt câu.* (0,25 điểm) | **- Điểm 0,25**: Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Không mắc lỗi viết câu, sử dụng từ ngữ.  **- Điểm 0:** Không có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo. Mắc lỗi viết câu, sử dụng từ ngữ,... |

**Lưu ý:**

* Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh.
* Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

**----------HẾT---------**